
**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHẬP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

Kinh Thập Thượng (Dasuttara Sutta) 5

<blockquote>Kalama tri ân bạn ngocthytran ghi chép.</blockquote>

[15/08/2022 - 06:34 - ngocthytran00]

KINH THẬP THƯỢNG 5

Xin hỏi hôm nay chúng ta học đến cái gì ạ?

Thế nào là 3 pháp có nhiều tác dụng? Tôi có nghe những pháp giúp ích cho người tu học. Thứ nhất là giao thiệp với thiện nhân, tức là gần người lành. Không biết quý vị trong room có còn nhớ khi mình học Thất Giác chi bên Tương Ưng Bộ thì trong đó chúng tôi có cho quý vị biết rất là đầy đủ những điều kiện để tu tập Thất Giác chi, thì trong đó, đối với bất cứ Thất Giác chi nào đi nữa mình muốn trao đổi cho nó được lớn mạnh thì điều kiện quan trọng là mình gần gũi người mạnh về cái đó.

Mình muốn trao đổi về chánh niệm thì mình nên sống gần người chánh niệm, mình muốn trao đổi trí tuệ, mình muốn trao đổi thiền định, mình muốn trao đổi bất cứ thiện pháp nào thì chuyện mình ở gần người đó, ở gần người mạnh về thiện pháp nó rất là cần thiết. Bởi vì trong mỗi người chúng ta có 2 thứ bản năng thiện và bất thiện và 2 thứ bản năng này có thể trở nên mạnh hơn, 1 trong 2 thứ có thể trở nên mạnh hơn nếu nó có được những điều kiện hỗ trợ.

Điều kiện hỗ trợ ở đây là tiền nghiệp quá khứ, môi trường sống hiện tại. Tiền nghiệp quá khứ có nghĩa là chúng ta từng vun bồi tu tập những thiện pháp đó. Vd như về tín, tấn, niệm, định, tuệ nhiều đời mình đã từng tu tập cái đó, đó là tiền nghiệp quá khứ. Nhưng trong hiện tại, cái trú xứ là chỗ ở của mình đó nó có thích hợp cho chuyện trao đổi mấy cái này hay không. Rồi người thầy bạn mình gặp gỡ, họ có giúp ích gì cho mình trong chuyện trao đổi tín, tấn, niệm, định, tuệ này hay không.

Đời trước chúng ta tu nhiều, đúng, nhưng mà đời này chúng ta lại sinh ra trong 1 cái môi trường, trong 1 hoàn cảnh thiếu điều kiện để gặp gỡ, học hỏi, lắng nghe, trao đổi với những người mạnh về các thiện pháp. Nếu không được ở gần với họ, cái vốn liếng xưa của mình tạm thời bị vùi lấp. Mà nếu nó bị vùi lấp lâu quá thì nó trở nên yếu ớt. Vd 1 người bị sa đọa quá lâu, 1 người đã lâu ngày nhiều kiếp không gặp gỡ được chánh pháp, không gặp gỡ được hiền nhân thì cái hạt giống thiện pháp của mình bị èo uột đi.

Chúng tôi có thể chứng minh cho quý vị thấy èo uột là sao. Là có những người họ có đức tin, họ cũng có trí tuệ, họ cũng có thiền định, họ cũng có tâm quý, họ cũng có tín tâm, họ có nhiều thứ thiện pháp nhưng mà khi tu tập họ liên tục bị những trở ngại tâm lý thì mình gọi đó là èo uột. Còn có những người chỉ cần khơi gợi, chỉ cần 1 sự giúp sức nho nhỏ từ ai đó thôi thì nó lập tức phát triển như ý, thì mình gọi trường hợp đó là thiện pháp vững mạnh.

Chúng tôi trở lại với 1 trong 3 pháp cần nhiều tác dụng trong đó có giao thiệp với thiện nhân, cái này rất là quan trọng. Thiện nhân ở đây bao gồm những người hơn mình, những người bằng mình và kể cả những người thua mình. Dù họ thua mình, dù họ là là đệ tử của mình thôi nhưng họ là

người đang trên đường phát triển, đang trên đường vun bồi, đang trên đường tu tập pháp môn đó, thì sự gần gũi của họ cũng có lợi cho mình.

Tôi vd như vị thiền sư, vị thiền sư khi ở gần các vị hành giả đệ tử của mình thì đời sống nội tâm vị này vẫn tốt hơn là vị này phải sống giữa 1 đám đông người không có tu tập gì hết. Đó là thiền sư đó nha. Có nghĩa là những giây phút ở gần người học trò hành giả, đệ tử của mình thì vẫn làm cho vị này an lạc hơn, tu tập tốt hơn là sống chung những người không có tu tập gì hết. Vd như Ngài Pa Auk Sayadaw hay Ngài Mogok, Ngài Sunlun chẳng hạn, chúng tôi không dám nói đến bậc Thánh nha, các bậc Thánh là bất động kiên cố rồi. Nhưng riêng người phàm mình, khi các vị thiền sư còn là phàm phu mà ở gần người không tu tập gì thì chắc chắn vị này cũng ít nhiều bị ảnh hưởng, tối thiểu là bị phiền. Một ngày mà phiền 5 lần, 8 lần, 10 lần thì các vị nghĩ coi chánh niệm cũng bị tổn giảm. Cho nên chuyện ở gần người nào đó có thiện pháp thì những thiện pháp của mình nó cũng được hỗ trợ rất là nhiều. Các vị thử tưởng tượng, mình muốn học nhạc, mình muốn học vẽ, mình muốn nấu ăn, muốn chưng hoa cho giỏi như ý thì mình cũng phải nên gần gũi những người có sở trường về những chuyên môn đó.

Nói vắn tắt là như vậy, còn nói chuyên môn thì muốn trao dồi thiện pháp nào thì ta nên ở gần người mạnh về thiện pháp đó. Và trong chú giải có ghi rõ, khi Đức Thế Tôn viên tịch, tại xứ Ấn Độ lúc đó có tên là xứ Diêm Phù Đề Jampudvipa, tên cũ xứ Ấn Độ thời đó. Toàn cõi Diêm Phù Đề lúc đó có 700 ngàn vị Tỷ kheo, lúc Đức Phật viên tịch tại trú xứ Nagar, toàn cõi Ấn Độ có tới 700 ngàn, tính số chẵn thôi, còn số lẻ linh tinh mình không kể nha, lẻ vài trăm, vài chục không kể, kể số chẵn thôi. Trong đó chúng tôi đọc, cái này chúng tôi thấy cũng là điều đáng ghi nhận và thú vị. Trong 700 ngàn đó, thì mặc nhiên chứ không ai chia, trong tăng số hùng hậu này thì chư tăng mặc nhiên chia ra thành nhiều nhóm, có những vị đệ tử đích truyền hoặc gián truyền. Không biết các vị có hiểu chữ gián truyền không?

Đích truyền là đệ tử trực tiếp của ai đó, gọi là đệ tử đích truyền. Còn đệ tử gián truyền, vd như Ngài Xá Lợi Phất Ngài có đệ tử và tôi là đệ tử của đệ tử Ngài Xá Lợi Phất, đó gọi là đệ tử gián truyền. Chưa kể tôi lại tiếp tục có đệ tử, đệ tử của tôi lại có đệ tử nữa. Như vậy tất cả những vị kể từ thế hệ của tôi trở về sau đều được gọi là đệ tử gián truyền của Ngài Xá Lợi Phất, có nghĩa là không phải đích truyền. Đích truyền là những vị trực tiếp thọ giới với Ngài Xá Lợi Phất, gặp gỡ Ngài Xá Lợi Phất, học đạo, học thiền với Ngài Xá Lợi Phất thì được gọi là đệ tử đích truyền.

Trong 700 ngàn vị tỷ kheo đó, 700 ngàn vị tỷ kheo đang có mặt tại Ấn Độ lúc đó, thì có những vị là đệ tử đích truyền hoặc gián truyền của Ngài Xá Lợi Phất, có những vị là đệ tử đích truyền hoặc gián truyền của Ngài A Nan, Ngài Ca Diếp, Ngài Mục Kiền Liên, Ngài Câu Hy La, Ngài Ly Bà Đa, bla bla... Những vị nào đệ tử trong dòng truyền thừa của Ngài Xá Lợi Phất thì là những vị mạnh về trí tuệ. Những vị nào là đệ tử trong dòng truyền thừa của Ngài Mục Kiền Liên thì rất giỏi về thiền định và thần thông. Những vị nào tỷ kheo nào là đệ tử trong dòng truyền thừa của Ngài Ca Diếp thì thù thắng vô địch về đầu đà. Những vị trong truyền thống của Ngài A Nan thì vô địch về đa văn. Những vị trong truyền thống của Ngài Kaccayana – Ca Chiên Diên thì về luận nghĩa. Đại khái như vậy. Có tất cả là 47 vị đại đệ tử, trong đó có 2 vị chí thượng Thanh văn. Sư phụ sở trường về cái gì thì các đệ tử gián truyền và đích truyền rất là mạnh về cái mặt đó.

Cho nên khi giảng về cái này, chúng tôi buộc phải nói thêm cho bà con nghe chuyện đó.

Trong 700 ngàn vị tỷ kheo, trong đó có nhiều dòng truyền thừa khác nhau, tất cả đều là thờ Phật như là bậc đạo sư giống nhau, tất cả đều tôn thờ và hành trì theo Tam Tạng như kim chỉ nam duy nhất giống nhau. Nhưng mà ngoài 2 cái chung đó ra, các vị thờ Phật chung, thờ Tam Tạng giáo lý chung còn có những điểm đặc sắc riêng, là vì sao? Là vì khuynh hướng của mình như thế nào thì mình mới cảm thấy an lạc, thoải mái để tìm đến vị sư phụ đó, còn mình thấy trực trặc tự nhiên mình nản mình buông. Bước đầu tìm tới, hoặc lỡ tìm tới rồi thì sớm chiều cũng buông chịu không nổi. Nếu hợp thì dầu có bị xua đuổi cũng ráng đứng ngoài hè lắng nghe, đọc đáo chỗ đó.

Cho nên trong 3 pháp nhiều tác dụng, đầu tiên là thân cận hiền nhân là vậy. Có nghĩa là khi mình có vốn liếng, có căn lành, có nền tảng tâm linh như thế nào đó trong quá khứ thì đời này mình mới tìm đến người bạn, người thầy tương ứng căn cơ, sở tánh của mình. Đó là chuyện thứ nhất.

Chuyện thứ 2: nếu mình tự xét thấy mình chỉ giỏi về niệm, giỏi về định mà tuệ mình thiếu thì phải tự hỏi lòng mình, tuệ có cần thiết không? Mình tu thiền là ngon rồi đó, giữ giới là ngon rồi đó, nhưng mình tự hỏi coi kiến thức Phật pháp, khả năng trí tuệ có cần hay không? Nếu cần thì bên cạnh thiền định, bên cạnh chánh niệm, bên cạnh tinh tấn, bên cạnh từ tâm, bên cạnh nhẫn nại thì mình cũng tìm đến học hỏi những thầy mà họ có thể giúp được cho mình. Một trong những điều đáng tiếc nhất của người học Phật nói riêng và những ai cần cầu tiến bộ nói chung, đó là hài lòng, thỏa mãn quá sớm với cái mình đang có.

VD tôi nhớ giỏi thì tôi cứ nghĩ nó là vô địch rồi. Tôi thiền định giỏi đó là vô địch. Cái đó là điều rất là đáng tiếc, vì sao? Là bởi vì cái đạo của mình không chỉ có thiền định, không chỉ có chánh niệm, không phải chỉ có giới, không phải chỉ có đa văn, không phải chỉ có bố thí, không phải chỉ có cung kính, không phải chỉ có phục vụ, không phải chỉ có tinh tấn, không phải chỉ có kham nhẫn mà là tất cả thiện pháp. Cho nên nếu mình nói tới nơi, thì có 1 số Tổ đời xưa, người ta không phải vô lý khi mà người ta có vẻ đăm đúi trong cái gọi là Phật đạo. Là vì sao? Là vì các vị Bồ Tát Chánh Đẳng Giác, vị này có 1 cái hướng rất là độc đáo, đó là không thỏa mãn đối với bất cứ 1 thiện pháp nào, là điều thường thấy ở các vị Thanh Văn. Ai cầu đạo giải thoát được gọi chung là Bồ Tát hết.

Bồ Tát giác là người nuôi chí nguyện thành Phật, thiết tha với chí nguyện Phật đạo gọi là Bồ Tát Chánh Đẳng Giác. Hạng thứ 2 là cầu giải thoát nhưng thiết tha với hạnh nguyện độc giác gọi là Bồ Tát độc giác. Hạng thứ 3 chỉ cầu được ai đó dạy cho con đường giải thoát, đắc quả thôi chứ không mong gì hơn hết, hạng này được gọi là Thanh Văn Giác – Bồ Tát Thanh Văn. Bồ Tát Thanh Văn rất dễ thỏa mãn với những thành tựu nhỏ nhỏ của mình, cho nên vị này đi không có xa, vị này chỉ đủ duyên ba la mật dứt trừ phiền não, bùm, xong. Nhưng mà riêng những vị Bồ Tát Chánh Đẳng Giác thì không, cho đến bao giờ thành Phật thì thôi, trên đường cầu đạo hành trì ba la mật, họ không thỏa mãn bất cứ 1 thành tựu nào của mình hết. Cho nên trong kinh Phúng Tụng có nói rằng 30 ba la mật của Bồ Tát Chánh Đẳng Giác gom gọn có 2 thôi. Một là: không thỏa mãn trong thiện pháp. Hai là: không thối thất trong tinh tấn. Đây là 2 điểm độc đáo của Bồ Tát Chánh Đẳng Giác.

Không thỏa mãn trong thiện pháp có nghĩa là kusalesu dhammesu asantuthita. Còn những vị ngoài ra thì họ có thể.

Cái thứ 2 là appativanita padhanasmim là không thối thất trong tinh tấn. Thối thất là thụt lùi đó.

Các vị còn nghe chúng tôi giảng không? Bài giảng hôm nay rất là quan trọng, cho nên bà con thông cảm nha. Bữa nay bà con nghe 1 loạt bài giảng rất là quan trọng, nếu mà chỉ nhìn vô bảng dịch tiếng Việt đó, bà con thấy rất là bình thường. Nhưng mà xin thưa cái phần 3 pháp này ghê ghớm, toàn là pháp thâm hậu không.

Các vị còn nghe không? Cảm ơn quý vị. Phải ghi nhận công đức của 2 mẹ con người Phật tử ở Thụy Sĩ đã đội gió đội mưa để tới sửa máy cho chúng tôi. Công đức vô lượng! Dạ rồi, bây giờ bắt đầu. Chúng tôi xin lỗi ngàn lần. Bữa nay hy vọng bà con nào có ghi âm thì âm thanh sẽ tuyệt vời. Bữa nay bên Thụy Sĩ gió mưa tầm tã. Cuộc đời đơn giản quá vậy ta, hạnh phúc quá đơn sơ mà tôi đâu có ngờ!

Các vị nhớ nha, có 3 pháp nhiều tác dụng. Pháp đầu tiên là thân cận hiền trí, các vị thấy khiếp chưa. Chỉ riêng pháp thân cận hiền trí thôi đó là cũng biết bao nhiêu chuyện.

700 ngàn vị tỷ kheo thời Đức Phật vừa viên tịch mặc nhiên, không ai chia hết nha, mặc nhiên nằm trong nhiều dòng truyền thừa khác nhau. Vì sao? Là vì căn cơ sở tánh của từng nhóm chư Tăng không giống nhau cho nên các vị đó tìm đến những sư phụ khác nhau. Cho nên hôm nay chúng ta mới có nhiều kinh điển, chú giải. Các vị nào sở trường về cái gì thì vị đó nói nhiều về khía cạnh sở trường của mình, nhờ vậy chúng ta có 1 kho kinh điển rất là phong phú.

Pháp thứ 2 là nghe Diệu pháp. Tức là mình thân cận người lành là tuyệt vời rồi nhưng mà chưa có đủ quý vị. Mình ở gần người lành mà mình không học hỏi, không lắng nghe thì nó giống như 1 người mù, 1 người điếc ở kế bên nhà hát, bên nhạc viện vậy đó. Không có được cái gì hết. Cho nên ở gần bậc hiền nhân chuyện thứ 2 là phải có khả năng lắng nghe. Hôm trước chúng tôi đã nói rồi, không thể nào sống với 1 não trạng như là ao tù thừa quý vị. Chúng ta phải cho nước ra nước vào không thì cái ao nó thành cái ao tù. Ngày nào thành Thánh thì thôi chứ còn phàm phu thì phải có khả năng lắng nghe. Và trong bộ Mangala dhammacariya đó, chú giải 38 pháp an lành, trong đó,

các Ngài ghi rất là rõ, đại trí như Tôn giả Xá Lợi Phất còn phải cần đến việc nghe pháp hưởng chi là những người khác. Tôi nhắc lại, đại trí như Tôn giả Xá Lợi Phất còn phải biết lắng nghe Diệu pháp mới thành tựu Thánh trí giác ngộ nói chi là những người khác. Ngay cả Bồ Tát Thích Ca Mâu Ni của mình nói riêng và tất cả Bồ Tát Chánh Đẳng Giác 3 đời nói chung, tuy là tự ngộ không cần thầy nhưng trong thời gian tu tập vun bồi ba la mật, các vị này đã ngồi dưới chân không biết bao nhiêu Hiền Thánh để lắng nghe, học hỏi.

Đặc điểm của Bồ Tát nói riêng và của người lành trong đời nói chung là họ có khả năng lắng nghe, khả năng học hỏi rất lớn so với người bình thường. Người bình thường chỉ theo người nào mình thích và tránh người nào mình ghét, nhưng mà đối với 1 vị Bồ Tát nói riêng và bậc hiền trí ở đời nói chung, họ theo ai, họ tránh ai không phải là thích hay ghét mà là có cần hay không. Do đó, khi họ đến với người họ thấy cần thì dầu có bị xua đuổi đi nữa nhưng nếu họ ở gần người đó, họ có cái để lắng nghe thì có đuổi họ, họ cũng xin ở. Cái này kinh nói, Trung Bộ kinh nói, còn bài nào chúng tôi quên rồi. Nhưng bảo đảm trong 152 bài kinh Trung Bộ có 1 bài, bà con ở đây ai nhớ thì note lên dùm, cảm ơn.

Trong bài kinh đó, nếu chúng tôi nhớ không lầm hình như là bài kinh Khu Rừng, bà con dò lại dùm, trong thời gian tôi đang giảng, bà con dò lại coi có phải vậy không? Bài kinh Khu Rừng. Bà con có nghe không?

Trong kinh Khu Rừng đó, Ngài dạy thế này: Này các Tỷ kheo, nếu các người ở gần người có thể giúp cho mình phát triển thiện pháp và đẩy lùi ác pháp thì cho dù có bị xua đuổi, thì này các Tỷ kheo, các người cũng phải nên tìm mọi cách để xin được ở lại dưới chân của người ấy. Còn ngược lại, này các Tỷ kheo, nếu các người sống gần với 1 người mà các người phát hiện ra thiện pháp của mình ngày một lui sụt và ác pháp ngày một tăng trưởng, lớn mạnh, thì này các Tỷ kheo, dù có phải ra đi trong đêm không cần từ giả, thì ta nói rằng, vị Tỷ kheo cũng phải lia bỏ người ấy mà ra đi.

Khiếp chưa! Khiếp chưa! Các vị xem dùm tôi bài kinh Khu Rừng, nha.

Tôi nhắc lại, này các Tỷ kheo, nếu ở gần 1 người giúp cho thiện pháp của mình tăng trưởng, ác pháp của mình thối giảm, thì dù có bị xua đuổi cũng phải tìm mọi cách ở lại bên người đó. Còn nếu mình ở gần 1 người mà ác pháp tăng trưởng mà mình tạm thời không thấy cần, cũng nên lắng nghe, chỉ cần xác định đó là chánh pháp. Vì sao? Vì trí của mình không đủ sức để bao hàm hết mọi sự. Về bản thân mình làm sao mình biết cái gì cần hay không cần. Cho nên chuyện đầu tiên là mình xác định cái nào mình cần, nhưng bên cạnh đó, tình cờ, ngẫu nhiên mình nghe được những pháp thoại nào, nhưng vấn đề giáo lý nào mình thấy có lợi cho mình, không bỏ bê ngang cũng bỏ bê dọc thì cũng rất là nên ngồi lại để lắng nghe, ghi chép, học hỏi, ghi nhớ, hành trì, nha. Cái đó rất là quan trọng.

Và có để ý cái gì mình cần, cái gì mình thích thì mình mới sống gọi là không hoang phí kiếp người, không hoang phí cơ hội gặp được chánh pháp, không hoang phí cơ hội gặp gỡ minh sư, thiện hữu. Còn đấng này cứ quen 1 người chỉ vì họ nổi tiếng, đi theo 1 người chỉ vì mình thương thích họ, đi theo 1 người chỉ vì mình được 1 chút lợi ích gì đó thì xin thưa, cái kiểu đó, những thứ đó không đủ là lý do đâu thưa quý vị.

Pháp thứ là Hành Trì

Thân cận người lành chưa đủ, lắng nghe người lành chưa đủ, còn phải hành trì những gì mình đã lắng nghe, những gì mình đã ghi nhớ và đã học hiểu. Cái đó mới quan trọng. Từ pali chuyên môn gọi là dhamma anudhamma patipati. Có nghĩa là sao? Ở đây chúng ta thấy có chữ dhamma + anudhamma, nhớ dùm cái này nha. Đây là 1 cách nói, dhamma anudhamma có nghĩa là hành trì 1 cách tuần tự, không bỏ sót cái gì hết.

Có 1 lần đó, có 1 vị, chữ này chúng tôi ngại quá, nói chữ này nó hơi phong thần nhưng mà bây giờ lỡ giảng thì phải nói. Các vị biết khổ tâm của chúng tôi là ngày trẻ, chúng tôi thuyết pháp rất là mạnh miệng khi kể những chuyện nó hơi huyền hoặc, bây giờ già rồi, đi xa ở quê người, tiếp xúc nhiều hạng người, tự nhiên mình thấy nhột, mình có cái ngại khi mình nhắc đến những vấn đề, những sự kiện, những khái niệm hơi nhuốm màu, hơi phong thần, ngoài đời gọi là hoang đường. Chúng tôi ngại mặc dù ở trong đạo đó chỉ là chuyện bình thường.

Có 1 lần, 1 vị chúa A Tu La – A Tu La là 1 trong những chúng sinh ở cõi dục, mỗi loài đều có 1 ông sếp hết. Ông này ông là sếp đám A Tu La, gọi là chúa A Tu La tiếng pali gọi là asurinda, asura là A Tu La, rinda là sếp, asurinda là A Tu La vương. Ông này ông đến lễ Phật. Đức Phật mới gợi ý, Ngài hỏi vậy chứ ta nghe nói loài A Tu La rất là thích biển – đại dương, có đúng như vậy không? Lý do tại sao vậy?

Chúa A Tu La mới nói: Bạch Thế Tôn, có nhiều lý do mà chúng con A Tu La tui con mê biển, vd như ở ngoài biển, với độ sâu và rộng ở biển, dưới biển luôn có những loài động vật rất lớn, lớn hơn cả tất cả những loài trên mặt đất như voi, tê giác, hà mã.... Không có con nào to bằng mấy con dưới biển. Những loài động vật lớn nhất hành tinh lại nằm dưới biển. Thứ 2, biển là chỗ chứa rất nhiều châu báu.

Vị chúa A Tu La thưa với Phật nhiều lý do loài A Tu La rất là thích biển, yêu đại dương, yêu thích biển cả đại dương. Vd như biển không dung chứa phiêu vật như là xác chết, hoặc là rác rến, nó tìm mọi cách sóng biển đẩy vào bờ hết, chứ nó không chứa lâu như sông. Biển là chỗ muôn đời có 1 vị mặn thôi, và đặc biệt bờ biển thường thì lòi từ cạn ra sâu chứ nó không hãm (từ Hán Việt: dốc xuống, sụt xuống sâu), nó không sâu gấp như ở sông, ở hồ, ở suối.

Chúa A Tu La mới hỏi Đức Phật vậy chứ: Bạch Thế Tôn, chúng con thấy hình như người đã theo Thế Tôn tu học, họ rất hạnh phúc, họ rất an lạc, họ rất thích thú trong chánh pháp, thì con nghĩ rằng có lẽ họ cũng thấy cái gì đó đặc biệt ở trong Phật pháp của Thế Tôn mà họ có niềm đam mê như vậy. Đức Phật Ngài dạy rằng khi so 8 lý do loài A Tu La mê thích biển cả, thì đệ tử Như Lai họ cũng có 8 lý do mà họ hạnh phúc, an lạc, thích thú, thú vị, hứng thú ở trong Phật pháp. Trong đó cũng có 8 điều, nhưng điều đầu tiên là:

Như biển có bờ lòi từ cạn đến sâu, không sâu hãm như là sông, suối, ao, hồ, cũng vậy trong giáo pháp Như Lai dầu đối với người độn căn hay lợi căn thì chánh pháp luôn được trình bày 1 cách thứ lớp từ thấp lên cao, từ cạn đến sâu. Người có thể đắc nhanh, người có thể đắc chậm nhưng khi trình bày nội dung giáo pháp thì ngay cả 1 vị Chánh Đẳng Giác thì Ngài cũng trình bày từ thấp lên cao cho mọi trình độ có thể nghe được dù 1 bài pháp ngắn thôi, chỉ 1-2 câu thì trong đó có nội dung cũng từ thấp lên cao, có giới, có định, có tuệ. Hành trì theo pháp ở đây là sao? Hành trì theo pháp ở đây có nghĩa là dhamma – có nghĩa là thực hành theo chánh pháp, anudhamma là bất cứ cái gì hỗ trợ cái điều mình đang hành trì được gọi là anudhamma. Tôi nhắc lại, dhamma là pháp môn chính nếu mình đang hành trì, còn anudhamma là những cái gì hỗ trợ cho cái pháp mình thích.

Mình là 1 Tỷ kheo, bên trong giới định, bên ngoài đắp y, đúng. Giới nói tổng quát có 227 giới, trong đó có 17 trọng giới, gồm 4 đại trọng giới và 13 trọng giới, tổng cộng là 17 trọng giới. Trong đó có những giới liên hệ tới tiền bạc, liên hệ tới phụ nữ, liên hệ tới chuyện cầu danh, cầu lợi.... Nhưng để hoàn tất đạo nghiệp của mình, mình giữ giới luật cho thanh tịnh thì bên cạnh 17 trọng giới này có những tiểu giới nghe qua không quan trọng nhưng thật ra là hỗ trợ cho 17 trọng giới. Vd như trong 13 trọng giới, Tỷ kheo không tự ý xây cất trú xứ, cốc liêu lớn hơn kích thước Đức Phật đã cho phép. Nhưng trong những tiểu giới thì sao? Vị Tỷ kheo không được quyền tự ý đốn cây, không tự ý đào đất, không được giữ tiền bạc, không được quyền quyền góp, kêu gọi. Những điều này hỗ trợ cho trọng giới kia. Rồi vị Tỷ kheo không được quyền gần gũi thân xác phụ nữ, thú cái đã đành rồi, không được sờ nắm, vuốt tóc, nắm tay đã đành rồi ngay cả trong chuyện vị Tỷ kheo không thường xuyên lui tới với những đối tượng có nguy cơ thương hại cho giới hạnh của mình.

Vd như cố tránh không lui tới với những người nữ có vấn đề như đàn bà góa, gái già, hoặc những người nữ có nghề nghiệp liên hệ buôn bán son, hoặc những người trực trặc rắc rối về phái tính như les về giới tính, v.v... Hoặc những người có tai tiếng trong xã hội, khi vị Tỷ kheo muốn giữ giới trong sạch thì phải tránh tiếp xúc với hạng phụ nữ có nguy cơ thương hại đến như vậy đó. Nói chung muốn thực hiện, muốn gìn giữ 1 pháp môn chính yếu nào đó thì mình cũng cần hành trì luôn cả những điều trợ đỡ nữa. Mình muốn tu tập thiền chỉ, thiền quán thì mình phải để ý đến những chi tiết hỗ trợ như là trú xứ, thực phẩm, thời tiết, khí hậu, bạn rồi kể cả tư thế đi đứng nằm ngồi, cái nào thích hợp với mình, tất cả những cái đó gọi chung là dhamma anudhamma có nghĩa là thực hành pháp và những điều hỗ trợ cho pháp.

Tôi nhắc lại có 3 pháp đem lại lợi ích lớn cho người hành trì. Dù cho mình muốn trở thành Chánh Đẳng Chánh Giác, Độc Giác, hay Thanh Văn Giác thì cũng phải hành trì 3 điều này thôi. 1) Gần gũi người lành, dù cho ai đi nữa thì muốn trao dồi giới, định, tuệ, trao dồi bát chánh đạo, thất giác chi, ngũ căn, ngũ lực, tứ chánh cần, tứ như ý túc. Mỗi người đều phải gần gũi mình sư thiện hữu, Bồ Tát rất là nhiều kiếp khi là phạm phu, nhưng Ngài có huệ căn là thích gần gũi người lành. 2) Thích lắng nghe chánh pháp, thích lắng nghe học hỏi điều hay lẽ phải soi sáng thêm cho đầu óc phạm phu của mình. 3) Gần người lành chưa đủ, nghe người lành chưa đủ mà còn phải hành trì giống như người lành nữa.

Có 3 cái đó, gần người lành, lắng nghe người lành và hành trì y như người lành. 3 cái này cộng lại mới được gọi là thành tựu viên mãn đạo nghiệp của 1 người. Dù cho muốn thành Phật hay dù nuôi nguyện Thanh Văn đi nữa thì vẫn phải hành trì đầy đủ 3 điều này.

Chứ nó không đơn giản là 3 pháp nhiều tác dụng, 3 pháp hữu dụng, nghe hơi yếu. Thật ra nội dung của 3 pháp này là bao trùm toàn bộ đạo nghiệp của 1 người, từ 1 người muốn thành Phật cho đến 1 người chỉ mong thành Thanh Văn thì phải hành trì đầy đủ 3 pháp này. Chứ không có giới hạn riêng người nào hết, 3 pháp này quan trọng đến mức như vậy đó, thưa quý vị.

Muốn thành cái gì đi nữa thì cũng phải hành trì 3 pháp này.

Tiếp theo là 3 pháp cần phải tu tập.

Hữu tâm hữu tứ định

Vô tâm vô tứ định

Cái này nếu không có ai giải thích, hoặc không chịu khó mày mò, nghiên cứu, tìm hiểu thì đọc 3 cái này buồn ngủ chết luôn.

Các vị từ từ nghe chậm cho rõ.

Tôi nhớ hôm trước tôi có nói sơ qua cái này, không biết bà con trong room còn nhớ không? Chúng sanh trong đời chia ra nhiều hạng, nhưng mà chúng ta có thể gom gọn 3 hạng là dục giới, sắc giới và vô sắc giới.

Từ 3 hạng này mới lòi ra hạng thứ 4, nhưng mà 1 lát mình mới nói tới, bây giờ mình nói hạng đầu tiên trước.

Hạng chúng sanh thứ 1 là tâm tư thô thiển thấp kém nên phải nhận biết thế giới này qua đủ 6 căn. Tức là họ đến với thế giới này, quan sát thế giới này bằng mắt, bằng tai, bằng mũi, bằng lưỡi, bằng thân và bằng ý thức. Từ chỗ có nhu cầu nhận biết thế giới qua 6 căn, 6 cửa như vậy nó mới nảy ra chuyện khác nguy hại. Đó là hễ còn có nhu cầu như vậy là họ còn thích trong 5 trần vật chất. Có nghĩa là sao? Những chúng sanh nào thấp kém thì họ còn đam mê trong 5 trần cho nên họ có đủ 5 căn vật chất. Chính vì có đủ 5 căn vật chất cho nên họ mới đam mê trong 5 trần. Đại khái cái này nó nuôi cái kia. Hạng chúng sanh đầu tiên họ còn nhìn ngắm thế giới này qua đủ 6 cửa, có nghĩa là ngoài ý thức ra nó còn 5 cửa vật chất là mắt thấy, mũi ngửi, lưỡi nếm, và thân xúc chạm. Và hạng chúng sanh đầu tiên này luôn luôn sống chìm sâu trong phiền não, tham, sân, si, ái, mạn, kiến, nghi. Còn nói gọn lại, chúng sanh này sống trong cõi dục, sống trong cảnh dục, đam mê trong cảnh dục thì họ thường xuyên chìm sâu trong 5 trần cái, tức là 5 phiền não đặc biệt của cõi dục:

- Dục trần cái là niềm đam mê trong 5 trần, thích nghe, thích ngửi, thích nếm, thích sờ chạm, chăn êm, nệm ấm, mùi thơm, vị ngon, thích nghe cái này, thích nhìn cái kia. Cái đó gọi là dục trần cái.

- Sân trần cái là sự bất mãn trong 5 dục. Cái này đặc biệt đó chứ, có nghĩa là khi mình nghe, nhìn, ngửi, nếm, cái nào nó như ý mình thì mình tham, cái nào nó không như ý mình thì mình sân. Và nhiều lần, rất nhiều lần tôi nói rồi, hạnh phúc là gì? Hạnh phúc là có được cái mình muốn và đau khổ là phải gánh chịu, chịu đựng cái mình ghét. Thích ghét ở đâu mà có? Là do tiền nghiệp + khuynh hướng tâm lý + môi trường sống. 3 cái này cộng lại mới đẩy mình tới tình trạng thích cái này, ghét cái kia. Người Tàu họ thích cái người Mỹ ghét, người Mỹ thích cái người Tàu ghét, đại khái như vậy, nha. Là vì sao? Là vì tiền nghiệp, môi trường sống, và khuynh hướng tâm lý không có giống nhau.

Từ chỗ đó, hễ mình đam mê trong 5 trần mới nảy ra cái bất mãn trong 5 trần, hễ mình có chỗ thích thì mình phải có chỗ ghét. Vd tôi thích sạch sẽ mà bây giờ tôi thấy nó đơn giản quá, tôi thấy nhàm

chán, tôi thì phải xanh vàng đỏ tím chồng chất lên nhau, lờ lợt, diêm dúa, sặc sỡ tôi mới thích. Bây giờ cái gì không diêm dúa, lờ lợt, sặc sỡ thì tôi không thích, mà không thích thì tôi bất mãn. Tôi thích ồn ào náo nhiệt, rộn rịp, âm ĩ cho vui, bây giờ tự nhiên quý vị đẩy tôi vô chỗ vắng hoe, tôi buồn, tôi chán. Như vậy có nghĩa là sao? Hễ ở đâu có đam mê thì ở đó có bất mãn. Đam mê trong thiền không dẫn đến bất mãn là vì cảnh thiền trước sau như một. VD như đề mục hơi thở, đất, nước, lửa, gió, xanh, vàng, đỏ, trắng, hư không, ánh sáng trước sau nó là nó thôi, nó không đổi khác.

Nhưng cảnh trần thì nó thay đổi. Tô chè buổi sáng, buổi chiều mà để điều kiện nhiệt độ không thích hợp, nhất là chè đó có nước cốt dừa, thì tô chè đó trong vòng 8 tiếng – 12 tiếng có thể bị thiu. Rồi 1 nhan sắc không được chăm sóc, trải qua năm dài tháng rộng thì cũng có thể bị héo úa tàn phai làm cho người xưa ngó lại cố nhân mà đem lòng ngao ngán.

Từ thức ăn cho đến nhan sắc, con người ở cõi tục luôn luôn trong tình trạng biến đổi liên tục. Cho nên đam mê trong cảnh tục kéo theo phiền não thứ 2 là bất mãn trong 5 dục. Còn cảnh thiền thì không, cảnh thiền không có, cảnh thiền không có vụ cái đề mục buổi sáng hành giả thấy khác, buổi chiều thấy khác, trước sau nó là một thôi.

Cảnh tục thì có, cho nên hễ thích trong cảnh tục, có dục triền nên có sân triền.

- Hôn thụy: Người nào còn ở trong cảnh tục thì họ sẽ có phiền não cao đó là hôn thụy – có nghĩa là biếng lười và buồn ngủ. Là vì sao? Là vì khổ quá cũng dẫn đến buồn ngủ, êm ái sung sướng quá cũng dẫn đến buồn ngủ. Dư quá cũng dẫn đến buồn ngủ mà thiếu quá cũng dẫn đến buồn ngủ. Trong cảnh thiền không có dư, không có thiếu, trong cảnh thiền không có extreme, không có over, không có quá thiếu, không có quá dư, trong cảnh thiền luôn luôn vừa vặn, khít khao, chừng mực.

Còn trong cảnh tục tại sao nó buồn ngủ? Là bởi vì có thích là có ghét, mà thích quá, sung sướng quá, phê quá, đã quá, tới bến quá nó cũng gây ra buồn ngủ, mà khổ quá, đau đớn quá, cái gì nó đến mức cùng cực, khó chịu quá nó cũng gây ra buồn ngủ. Đó là lý do tại sao người bệnh thích ngủ vui, người bị trọng thương cũng thích ngủ, người bị đau quá, giặc ngủ bị đẩy sâu đến mức thành ra ngất xỉu. Không biết trong room biết chuyện này không ta? Chuyện này rất tự nhiên nha.

Vì có cái thích, có cái ghét trong 5 dục nên mới có hôn thụy, có biếng lười, có buồn ngủ.

- Trạo hối gồm phóng tâm, tâm lăng xăng, lăng xăng không có khả năng tập trung. Hay có nghĩa là tiếc nuối, hối tiếc về những gì đã xảy ra trong quá khứ về những thứ mà ta đã làm và không chịu làm. Đã làm và không chịu làm thì sự tiếc nuối, hối tiếc này được gọi là hối. Phiền não thứ 3 này gồm 2 tâm sở.

- Hoài nghi: Là hoang mang nghi hoặc về con đường mình đang hành trì, hoang mang nghi hoặc về tính ngưỡng mình đang theo, hoang mang nghi hoặc về thầy, về bạn mình đang kề cận, gom chung lại gọi là hoài nghi.

Mình muốn làm cái gì tới nơi tới chốn thì mình cũng phải có niềm tin mình mới làm được, phải có sự dứt khoát mình mới làm được. Vd như bây giờ tôi tin chắc rằng đây ra chợ ok không có gì trở ngại thì thôi mới thanh toán tôi đi chứ. Chứ còn tôi nghi nghi ngại ngại tôi không dám đi, đây ra chợ có 2 cây số thôi. Hoặc là bây giờ nói nhẹ 1 chút thôi, bây giờ tôi muốn đi ra vườn hái rau thì tôi phải tin chắc chắn 100% là ngoài đó còn rau thì tôi mới đi mạnh bước. Còn đặng này tôi cứ ngờ ngờ bây giờ trời tối lại có 1 tí mưa, vd như vậy mà mình lại là người nữ nữa. Rồi bây giờ ra đó không biết đám rau bữa hôm trồng bây giờ trời lạnh nó còn hay không.

Khi mình có lòng ngờ vực nghi hoặc như vậy thì mình cũng hay chùn bước quý vị à. Tu tập cũng y chang như vậy, còn có 1 tí hoang mang nghi hoặc thì bước đi hành thiền của mình trên đường đạo nghiệp cũng không được mạnh mẽ, không dứt khoát. Như vậy cũng không được. Dù đó là con đường mình đang thử thì mình cũng dành ít niềm tin. Mình phải có sự khẳng định, khẳng quyết trong đó mình mới đi mạnh bước được.

Đây là 5 thứ phiền não: dục triền, sân triền, hôn thụy triền, trạo hối triền, và hoài nghi triền.

Bây giờ chúng ta mới trở lại 3 cái vụ tâm tứ nè.

Bây giờ mình cứ sống chìm sâu trong dục thì sao ta? Tâm lăng xăng, hễ nó lăng xăng thì sao? Lăng xăng thì chúng ta tiếp tục sống trong cảnh giới của dục, khá thì làm 10 thiện nghiệp: bố thí, trì giới,

phục vụ, cung kính, bla bla... chết rồi quay trở lại cõi dục hưởng tiếp làm ông hoàng bà chúa, đẹp trai con nhà giàu học giỏi, rồi sao nữa? Tiếp tục sa đọa. Đó là giới đó.

Còn tẻ thì trốn khổ tìm vui bằng cách làm toàn chuyện tầm bậy không. Trong số người chìm sâu vùi đầu, gục mặt trong 5 dục, lâu lâu mới xuất hiện 1 số người họ nhàm chán 5 dục, họ thấy nổi khổ trong 5 dục đáng sợ vậy đó, nhưng hạnh phúc trong cõi dục cũng đáng chán luôn là vì sao? Vì theo mô tả trong kinh, hạnh phúc trong cõi dục giống như cái hoa lọt trong hồ phân vậy đó. Hoa thì đẹp thiệt, thơm thiệt, đắt tiền thiệt, quý hiếm thiệt, ai cũng nhìn nhận hoa đó hoa quý, ngàn năm mới nở 1 lần, đúng. Hoa nó đắt tiền, hoa nó thơm, hoa nó đẹp, hoa nó tùm lum hết, cái gì cũng hay. Nhưng mà bây giờ nó lọt vô hồ phân thì sao ta? Nó lọt vô hồ phân thì tự nhiên mình nản à. Là vì sao? Vì nó đang nằm trong hồ phân.

Một người hiền trí khi họ nhìn lại hạnh phúc trong cõi dục giới này họ chán, họ thấy đúng là trong đây cũng có hoa hồng, cũng có nụ cười, cũng có âm thanh ánh sáng ngon lành, cũng có mịn êm, chói lòa, lấp lánh, lung linh, lộng lẫy. Có, họ có thấy cái đó. Nhưng mà họ thấy cái hạnh phúc này nó gắn liền với bao nhiêu phiền phức nhiều khê ở cõi dục, thế là họ chán. Họ chán, họ bèn tìm đến thiên định. Mà họ chỉ chán dục thôi quý vị, chỉ chán dục thôi. Cho nên họ chỉ tìm đến thiên định nào lia dục, thiên định đó gọi là thiên sắc giới.

Thiên sắc giới gồm 4 cấp: sơ, nhị, tam, tứ thiên.

Sơ thiên là gì? Sơ thiên là trạng thái định tâm mà ta có được sau khi lia bỏ 5 triền cái và thành tựu 5 thiên chi. Trình độ này được gọi là sơ thiên. 5 thiên chi là gì? Là TÂM, TỨ, HỖ, LẠC, ĐỊNH. TÂM là trạng thái hướng tâm tới cảnh, TỨ là trạng thái quan sát cảnh, HỖ là trạng thái vui với định tâm của mình, LẠC là sự dễ chịu trong tình trạng định tâm của mình và ĐỊNH là khả năng tập trung tư tưởng. Buổi đầu khi đắc sơ thiên, muốn đắc sơ thiên là hành giả phải gom tâm an trú. Buổi đầu hành giả phải gom tâm trong 1 đề mục nào đó vd như đất, nước, lửa, gió, xanh, vàng, đỏ, trắng, hư không, ánh sáng mà hồi này tôi nói rồi. Đất là sao? Người có duyên chỉ cần nhìn xuống mặt đất là họ đắc rồi, còn người duyên mỏng, họ phải có sự chuẩn bị rất là cầu kỳ. Lấy đất vỗ thành 1 cái khuôn hình tròn, có đường kính là 1 gang + 4 ngón tay để ngang, tức là 2 tấc rưỡi. 1 khuôn đất hình tròn có đường kính 2 tấc rưỡi, cứ nhìn vô đó niệm hoài, niệm đất đất đất đất... Niệm đến 1 lúc nào đó, mắt nhắm lại lúc nào không hay mà mình vẫn tiếp tục thấy khuôn đất đó nó vành vạnh, nó mồn mọt, nó sờ sờ ra đây.

Giai đoạn mình nhìn nó để mình niệm gọi là sơ tướng, giai đoạn nhắm mắt lại mà vẫn thấy nó rõ rệt với đầy đủ chi tiết, giai đoạn này được gọi là nhiếp tướng. Giai đoạn đầu gọi là parikammanimitta – sơ tướng.

Giai đoạn 2 gọi là nhiếp tướng – ugghanimitta. Tôi làm biếng viết pali quá đi, trong room ai biết thì viết dùm tôi.

Giai đoạn thứ 3 là quang tướng, nghĩa là sao? Khi hình ảnh khuôn đất đã in vô óc mình rồi, 1 lúc nào đó, nếu mình đủ duyên, từ khuôn đất sét bình thường nó sẽ chuyển ra thành, hành giả nhìn thấy giống như 1 cái đĩa bằng vàng, hoặc giống như mình nhìn thẳng lên mặt trời đó quý vị, nó chói lòa, sáng lòa như vậy đó. Giai đoạn này được gọi là giai đoạn quang tướng patibhaganimitta. Nếu mình đủ duyên thì từ giai đoạn này tiến lên giai đoạn cận định. Có nghĩa là khi mình thấy khuôn đất đó đổi màu sáng lòa rồi đó thì mình sẽ đạt đến trình độ định tâm ngon lành hơn trước đây rất nhiều. Giai đoạn định tâm này có thể kéo dài trong nhiều giờ đồng hồ. Rồi sao nữa?

Nếu ta tiếp tục đủ duyên thì ta sẽ chứng sơ thiên, là 1 trạng thái định tâm mà ở đó vắng mặt hẳn 5 triền cái, có nghĩa là không còn thích trong 5 dục, không còn bất mãn trong 5 dục, không còn hôn thụy, buồn ngủ, biếng lười, không còn trạo hối, phóng tâm và cũng không còn nghi hoặc, hoang mang, ngờ vực. Nó vắng mặt 5 thứ triền cái và thành tựu được 5 thiên chi. Đó là tâm, tứ, hỷ, lạc, định.

Và như tôi vừa nói, vì nó là sơ thiên, là tầng thiên đầu tiên cho nên cách thức ghi nhận đối tượng còn thô. Có nghĩa là lúc hành giả đang niệm đề mục hơi thở hay đề mục đất, nước, lửa, gió gì đó, lúc đó khả năng định tâm của hành giả lúc đầu còn thô, hành giả phải cần đến sự hỗ trợ của 2 tâm sở là TÂM và TỨ.

3 loại định là sao? Loại định thứ 1 là chỉ cho sơ thiền, tức là có khả năng định tâm, có khả năng ly dục nhưng vì tâm còn thô, còn yếu, còn non, còn kém cho nên hành giả còn cần đến sự hỗ trợ của 2 tâm sở này, nghĩa là kiếm tìm và quan sát đối tượng. Kiếm tìm cái gì? Khi nhìn cái gì chưa thuần thục lắm thì mình có nhìn trước, trông sau nó. Nhưng cái gì quá thuần thục rồi thì thao tác tiếp cận đơn giản hơn. Vd như may, mình mới bắt đầu 1 đường may mình phải nhìn cho kỹ, nhưng khi mình may được 1 đôi, óc của mình đã quen, đã xác định đây là đường thẳng, từ đây trở đi trong vòng 2 tấc là cứ may tới thôi không cần nhìn nữa. Lúc đó mắt mình ngó rất là đại khái và thỉnh thoảng mình còn ngược nhìn lên trên và mình có thể nói chuyện nhưng mà đường kim mũi chỉ nó vẫn thoăn thoắt thoăn thoắt thoăn thoắt.

Không biết các vị có nghe kịp không ta? Lúc mới bắt đầu 1 đường may thì ta phải ngó cho kỹ, nhưng 1 lát sau, khi mình đi được 1 đôi quen rồi, mình đã xác định được phần còn lại của đường may rất đơn giản, chỉ 1 đường thẳng, đường thẳng này kéo dài khoảng 2 tấc rồi nó mới bắt đầu queo, bắt đầu bo tròn góc. Khi mình biết còn 2 tấc nữa để mình đi đường thẳng, lúc bấy giờ mình đã quen rồi quý vị, mình đã quen rồi, không cần ngó kỹ, chăm chăm như hồi nãy mà bây giờ mình cứ thoăn thoắt thoăn thoắt thoăn thoắt mũi kim. Có nghĩa cũng quan sát mà sự quan sát lúc bấy giờ không cần đến sự chăm chú sẫm soi kỹ lưỡng như hồi nãy nữa.

Ở đây cũng vậy, khi tâm sơ thiền buổi đầu mới làm quen với đề mục thì nó còn cần đến tầm, tứ, hỷ, lạc, định đầy đủ. Nhưng qua tới nhị thiền thì sao? Tâm đã thuần thục với cảnh rồi, nó bỏ tâm chỉ còn tứ thôi. Và kể từ tam thiền trở đi, vô tâm, vô tứ, hành giả đã như ý rồi. Hành giả không còn cần đến thao tác mảy mò nữa cho nên bỏ hẳn tầm và tứ.

Cho nên 3 pháp cần phải tu tập là gì? 3 thứ định sơ thiền, nhị thiền và các tầng thiền cao hơn, nói vắn tắt. Còn nếu nói sâu, khi Ngài Xá Lợi Phất Ngài nói đến 3 tầng thiền này thì Ngài kín đáo nhắc cho chúng ta nhớ rằng thế giới này không phải chỉ là những gì con có thể nghe, ngửi, nếm, đụng còn là sự vượt thoát khỏi cái đó nữa.

Khi Ngài nhắc đến 3 tầng thiền này, ngụ ý của Ngài rất là sâu. Tôi nhắc lại, khi Ngài Xá Lợi Phất nhắc đến 3 tầng thiền này, thì Ngài đang kín đáo nhắc cho chúng ta biết rằng thế giới này thật ra còn nhiều thứ nằm ngoài thế giới của 5 dục mà con đang vui đầu, gục mặt, ghim sâu và găm chặt trong đó. Cũng giống như đứa bé nhà quê cả đời chỉ biết lặn hụp trong bùn sinh lầy, trâu bò, cỏ năng, cỏ lát. Một ông giáo sư vì lòng từ ông chỉ nói nhỏ 1 câu thôi, con thích ai thăm (?) 55:00 được con thích lắm, con biết được ai thăm (?) con thích lắm, con mà biết đá banh trên sân cỏ rộng con thích lắm. Ông chỉ nói, hoặc là con mà biết chơi game, con thích lắm. Con vô được mấy trường học có bạn có bè trên phố con thích lắm. Ông muốn giúp cho thằng bé chăn trâu này nè nó thấy rằng cái chuyện bùn sinh, cỏ rác đó nó không phải là toàn bộ thế giới, không phải là toàn bộ cuộc đời của nó. Ông nói nhẹ thôi, con ơi con biết không, thế giới chữ nghĩa nó đẹp lắm, trên phố đẹp lắm, bạn bè trên phố khác dưới đây con à, đèn đóm trên phố cũng khác đèn đóm dưới quê con. Ông chỉ nói như vậy, vì ông biết, ông nhìn nó ông biết cái mặt mũi thằng này nói như vậy nó sẽ hiểu, nó sẽ không tiếp tục vui đầu ở trong sinh nữa. Các vị nghe kịp không?

Thì Ngài Xá Lợi Phất cũng vậy, Ngài xét thấy rằng có những chúng sanh thay vì nói cho họ thấy rằng dục giới là gì, sắc giới là gì, một lăm. Ngài chỉ nói gọn cho họ biết, bên ngoài và bên trên thế giới 5 dục của họ, còn có cái khác hay hơn. Vì sao vậy? Vì khi vượt khỏi thế giới 5 dục, chạm vào thế giới của thiền định, thì vị này mới có cơ may nhận ra bản chất thế giới này thực sự là gì. Còn vui đầu, ghim sâu, găm chặt, gục mặt trong 5 dục thì cơ hội nhận diện ra bản lai diện mục của đời sống rất khó. Cho nên phải nói rằng có những vị Thánh, đúng, không có đặc thiền gì hết, đặc Thánh trực tiếp, có. Nhưng mà nếu phải chọn lựa thì tốt nhất, Đức Phật vẫn khích lệ người nào đặc đạo thì nên đi qua con đường định trước tuệ sau, là vì sao? Là vì anh phải tu hành như thế nào, anh phải có tâm tư như thế nào, anh phải có nhận thức như thế nào để trước khi anh đặc đạo anh đã có khả năng chứng thiền trước.

Tôi nhắc lại, không phải thiền định là cái gì đó cao siêu mà mình cần phải có, nhưng mà nó có 2 lý do. Thứ 1, có thiền, có định thì tu quán dễ hơn. Thứ 2, anh phải là con người như thế nào, anh phải có khả năng ly dục như thế nào thì trước khi tu quán anh phải có khả năng tu chỉ trước, nha. Rất là quan trọng, rất rất là quan trọng.

Cho nên không phải khơi khơi mà tự nhiên hồi nãy ở trên mình nói 3 pháp có nhiều tác dụng, mình nói 3 cái nghe rất là mềm, rất là dễ hiểu. Đó là gần người lành, nghe người lành và hành trì theo người lành. Bây giờ nghe 3 cái đó ai cũng thấy gần gũi mình hết, dễ hiểu, dễ nghe, dễ nhớ, dễ làm. Bây giờ tự nhiên đến đây nghe nói 3 cái nghe nó khô, nhưc đầu quá. Nhưng mà không phải nhưc đầu đầu, đây là 1 cách nắm tay.

Khi Ngài nói 3 kiểu thiền này, đây là cách nắm tay, cách gợi ý 1 thằng bé nhà quê phải biết lia bỏ trò chơi nắn đất của mình để tìm về với phố, tìm về với đại học, tìm (mất tiếng) Nhớ nha! Chứ không phải khơi khơi mà Ngài nhắc đến cái đó.

3 định, định thứ 1 còn thô thiền cho nên cần đến 2 thao tác dò tìm và quan sát. Sơ thiền bỏ đi thao tác dò tìm chỉ còn quan sát. Ở các tầng thiền tam thiền trở lên, khi đã xác định được rồi, làm chủ được nó rồi, nắm trong tâm kiểm soát rồi, thì không cần 2 thao tác dò tìm, quan sát như buổi đầu nữa. Từ đó mới có 3 loại định, đó là có Tâm có Tứ, không Tâm có Tứ, và định không Tâm không Tứ là như vậy.

Và cũng qua đề tài 3 loại định này cho mình bài học rất là sâu, đó là ngày nào con còn sống trong thế giới thấp kém thì tâm tư con phức tạp hơn. Cái này rất đặc biệt không còn chìm sâu trong 5 trần sắc, thanh, hương, vị, xúc thì tâm tư con khi đó còn có 5 triền cái. Rồi sao nữa? Khi con lìa 5 triền cái, buổi đầu con phải lệ thuộc đủ 5 chi thiền, nhưng sau đó từ từ con bỏ dần bỏ dần, sơ thiền có đủ tâm, tứ, hỷ, lạc, định. Nhị thiền bỏ tâm chỉ còn tứ. Tam thiền trở lên chỉ còn hỷ, lạc, định. Tứ thiền bỏ luôn lạc chỉ còn định và xả.

Điều đặc biệt là tứ thiền sao nó bỏ lạc? Là bởi vì lạc và khổ là 1 cặp, dục ái và sân là 1 cặp, còn đam mê trong dục thì còn bất mãn trong dục, cho nên dục ái ở đâu thì sân ở đó. Lạc thọ ở đâu thì khổ thọ nằm sát bên nó vì lạc thọ, khổ thọ là 2 mặt khác nhau của 1 đồng tiền cảm thọ. Nên ở người nào không còn lạc thọ nữa thì người đó không còn khổ thọ. Lạc thọ là sao? Ở đây nhiều người nghe nói chỗ này lấy làm lạ. Ưu tu thiền càng cao thì càng sung sướng. Tại sao tu lên đến trên đó còn lạc? Xin thưa, lạc là cảm giác dễ chịu, đúng, nhưng nó vẫn phải còn thô lắm, rất là thô.

Giống như 1 đứa bé hồi nhỏ thì nó cần bố mẹ phải nựng nịu, hôn hít, bánh kẹo, quà tặng đồ chơi thì nó mới vui. Lớn lên 1 chút, nó không còn thích người ta hôn hít, sờ chạm, nựng nịu nó nữa, nó chỉ thích khen thôi và đồ chơi, thức ăn của nó lúc bấy giờ càng lớn càng giảm dần. Trong room có nghe kịp không ta?

Càng lớn thì sở thích bắt đầu khác đi, tôi nhắc lại, hồi nhỏ, ai hôn nó càng nhiều càng tốt, ai cho nó ăn càng nhiều càng tốt, đồ chơi càng nhiều càng tốt. Nhưng càng lớn lên bắt đầu nó ghét nựng, tôi biết mà, lúc nó lớn hôn nó cũng không cho nữa, bắt đầu ảnh biết quê rồi. Không cho nựng, không cho sờ đầu, hồi nhỏ cái gì ngọt là ảnh ăn, lớn lên nó lựa trong đám ngọt có cái thích và có cái không thích. Rồi đồ chơi, hồi nhỏ cái gì có màu là nó thích, bây giờ lớn lên chưa chắc đâu, chưa chắc. Cái nào chơi hơi có tính thách đố mới vui, chứ 3 chiếc xe, 3 cái xoong nồi, chảo tô màu mè nó hết phê rồi. Càng lên trên, cuối cùng lên trên nó không còn thích khen nữa quý vị, nó không còn thích sờ đầu ngoan quá, không có nữa, lúc bấy giờ nó thích ở yên trong phòng chơi 1 mình, nó chỉ cần không bị la là nó hạnh phúc rồi quý vị.

Còn bản thân tôi, người đang hầu chuyện đây, bây giờ các vị hỏi tôi, đối với sự cái gì là hạnh phúc? Tôi chỉ nói thiệt, thiệt bây giờ tôi được hạnh phúc, hạnh phúc của tôi rất là kỳ, đầu tiên mong đừng bệnh. Vì sao? Là vì cách đây ba – bốn chục năm về trước, tôi không có ước mơ kỳ cục vậy đâu quý vị, lúc đó tôi đâu biết bệnh là cái gì, nhưng bây giờ, tuổi 50 này, tôi đã biết thế nào là mổ xẻ, thế nào là gây mê, rồi hồi sức, tôi rành quá rồi. Cho nên bây giờ hạnh phúc của tôi là gì? Là không bệnh. Tôi đã nói hạnh phúc có 2 mà, có cái gì đó và không có cái gì đó.

Cho nên càng lên cao trình độ tâm linh càng cao thì sao? Người ta giảm dần nhu cầu quý vị. Hồi đó mình còn thấy vui, bây giờ hết vui rồi, nó không cần. Bây giờ nó cần yên, hồi đó nó cần sướng, cần vui, bây giờ không cần sướng, không cần vui nữa. Càng lên cao nó cần yên thôi quý vị. Đó là lý do tại sao từ tứ thiền trở lên không cần lạc nữa. Tôi không cần, tôi không cần sướng, tôi không cần vui, tôi cần yên thôi. Và khi càng lên cao thì sao? Lòng nó trở lên hững hờ, lãnh đạm. Do đó cho nên, lúc bấy giờ trong 5 chi thiền Tâm, Tứ, Hỷ, Lạc, Định, Lạc mất, nó chỉ còn lại Định và Hỷ mất, Lạc mất, nó thế bằng Xả quý vị, chỉ còn Định và Xả thôi.

Càng lên cao qua khỏi Tứ thiên, từ Tứ thiên trở đi chỉ còn Định tâm và cảm giác hờ hững thôi nhưng mà đó cũng là thứ hạnh phúc. Hạnh phúc là vì nó không còn rối rắm như ngày xưa nữa. Ba loại định này nó sâu lắm, đến lúc này hành giả tu đến 1 mức mà hành giả không còn đam mê trong 5 dục nữa, vị đó chán luôn, bỏ luôn hạnh phúc của Thiên, chỉ còn lại Định và Xả thôi quý vị. (Đoạn này mất tiếng, nghe không rõ lắm).

Đây là những cái khía cạnh tâm cần phải lưu ý khi thấy (mất tiếng) mà Ngài nhắc đến.

Tiếp theo là 3 pháp cần phải biến tri đó là Lạc Thọ, Khổ Thọ, và Xả Thọ, đây là 3 pháp cần phải được biến tri.

Tôi nhắc lại 1 lần nữa, bà con trong room làm ơn ghi lại dùm những định nghĩa thế nào là Thắng Tri, thế nào là Biến Tri để tôi không phải giải thích nữa, tôi đã quá mệt rồi, nha.

3 pháp cần phải Biến Tri là gì? Đó là Lạc Thọ, Khổ Thọ và Bất Khổ Bất Lạc Thọ - tức là Xả Thọ.

Xin thưa với bà con 1 chuyện, nếu quý vị chỉ đọc kinh 1 mình không biết gì hết thì đây là 1 trong những bài kinh vừa nhưc đầu vừa phải nói là khó hiểu nhất. Nhưc đầu là vì thấy đề tài quá khô khan, mà khó hiểu là vì nói toàn chuyện không có mắc mớ gì chuyện tu hành hay đời sống thường nhật của mình hết. Tự nhiên hồi nãy mới nói 3 định, bây giờ nói tới 3 thọ, mà 3 thọ này là cái gì quan trọng đến mức mà Ngài Xá Lợi Phất Ngài dạy rằng đây là 3 pháp cần phải biến tri.

1:05:02 mất tiếng

Tại vì sống trong lý tưởng trốn khổ tìm vui, tôi nhắc lại lần nữa, dù quý vị có 8 bằng tiến sĩ, có 1 tỷ đô la trong nhà băng, quý vị có đẹp cỡ nào, quý vị có khỏe mạnh cỡ nào, quý vị có tiếng tăm uy tín cỡ nào, tôi xin bảo đảm 1000% đó là toàn bộ đời sống của quý vị chỉ nằm trong 1 lý tưởng duy nhất đó là trốn khổ tìm vui. Có nghĩa là né cái gì làm cho mình khó chịu, và chạy theo cái gì làm cho mình dễ chịu, suy nghĩ kỹ coi có đúng không?

Như hồi mình còn nhỏ, tại sao mình nằm trong nôi mà mình toét miệng mình cười, vì sao? Vì lúc đó mình không có đói, không có lạnh, không có ngứa, không nóng, lúc đó được người ta hôn, được người ta ve vuốt, nựng nịu, lúc đó mình mới nhăn răng ra cười. Nhưng lát sau tại sao mình khóc, là vì mình đi ra, mình đi đi, mình ca ca, mình bị nóng, mình bị ngứa, mình bị nhột cho nên mình không chịu nổi mình khóc. Và cứ mỗi lần mình được cái mình muốn thì mình cười, khi nào mình bị cái mình ghét là mình khóc. Và cứ thế theo thời gian chúng ta cứ lớn dần theo năm tháng.

Chúng ta đi học lúc 6 tuổi, 8 tuổi, rồi từ đó lên tuổi dậy thì 15-17, rồi sau đó chúng ta trưởng thành, chúng ta tốt nghiệp trung học, chúng ta vào đại học, chúng ta học 4 năm, chúng ta có bằng đại học, chúng ta đi làm. Rồi sao nữa? Chúng ta là luật sư, chúng ta là bác sĩ, chúng ta có phòng mạch, chúng ta có văn phòng riêng, chúng ta có tình yêu, chúng ta có mái ấm gia đình, chúng ta có con cái, rồi chúng ta cũng có nhà cửa, sự nghiệp, tiếng tăm, uy tín, quyền lực, bla bla ... Tất cả những hoạt động sau đó của chúng ta cũng đều nhằm vào 1 lý tưởng trốn khổ tìm vui. Có nghĩa là sao ta? Trốn khổ là chạy trốn Khổ Thọ, tìm vui là rượt đuổi Hỷ Thọ, Lạc Thọ.

Cho nên thọ - cảm giác nói gọn là khó chịu, dễ chịu và lưng lửng, còn nói chi tiết là có 5 là Khổ, Lạc, Ưu, Hỷ, Xả. Cái khó chịu của thân xác thì gọi là khổ, cái khó chịu của tâm thì gọi là ưu, cái dễ chịu ở thân xác được gọi là lạc, cái dễ chịu của tâm thì gọi là hỷ, còn xả là cảm giác lưng lửng không khổ, không lạc, không khó chịu, không dễ chịu.

Khi Ngài Xá Lợi Phất Ngài nói có 3 pháp cần phải biến tri có nghĩa là Ngài nói rằng chỉ cần hiểu cuộc đời này nó có chạy quanh bao nhiêu vòng đi nữa thì nó cũng chỉ trong vòng lẩn quẩn của thế giới cảm xúc thôi quý vị, chỉ là trong thế giới cảm xúc thôi, không có cao siêu gì hết.

Còn kẻ tội lỗi thì vui với những niềm vui tội lỗi, rồi đi làm bao nhiêu điều để đi tìm lấy niềm vui tội lỗi. Còn người lành thì họ có khả năng chịu khổ tốt hơn, để chi? Để làm được nhiều điều lành hơn. Nhờ vậy sau này họ được nhiều niềm vui hơn. Kẻ tội lỗi chỉ biết niềm vui trước mắt mà không biết đến nỗi khổ tương lai. Còn người lành, người lành bậc thấp vì nghĩ đến nỗi khổ tương lai nên hiện tại họ có thể chấp nhận rất nhiều cái khổ. VD như nhịn ăn, nhịn mặc, rồi tu hành, giữ giới, bố thí, thiên định. Mấy cái đó thực ra mà nói nó cũng cực lắm quý vị, khi nào mình tu có thành tựu mình vui chứ còn trên đường tu tập tềnh buổi đầu mệt lắm quý vị. Tự nhiên nhịn ăn để bố thí, rồi nhịn ăn để giữ giới, nhịn ăn để hành thiền. Tại sao gọi là phải nhịn ăn hành thiền là sao ta? Vô mấy thiền viện buổi chiều là nhịn nha. Nhịn mặc là sao ta? Mình thích mặc đẹp đúng không? Mình vô thiền

viện có ai cho mình mặc quần là áo lụa đầu ta. Nhịn để giữ giới là sao ta? Hồi đó giờ mình muốn ăn mấy giờ là mình ăn, nhưng bây giờ thì không. Vd mình thọ bát quan hoặc là khi mình vì bát quan mình không ăn sau 12h, còn nếu chúng ta thọ tâm giữ giới tam tịnh nhục thì chúng ta không ăn thoải mái như trước đây nữa. Trước đây cái gì tươi sống ăn ngon, bây giờ thì không. Bây giờ mình phải từ chối tất cả những món thịt, cá, động vật nào không nằm trong tiêu chuẩn tam tịnh nhục mình né, nha.

Buổi đầu thói quen ăn ngon cũng làm cho mình khổ dữ lắm, nhưng mà từ từ mình mới thấy rằng kệ nó, thà ăn đồ sống, đồ nguội, đồ lạnh mà không vi phạm đến tam tịnh nhục là tốt rồi. Như vậy mình thấy hồi đầu mình không biết đạo mình cứ chạy theo cảm giác thôi, ăn phải ngon, phải đã, phải sướng, phải vui. Bây giờ từ từ biết đạo mình nói không, mình phải làm chủ, mình phải kiểm soát cảm giác của mình để mình không còn vui trong những thú vui tội lỗi nữa quý vị. Không phải vì để chịu theo thị hiếu của mắt, của tai, của mũi, của lưỡi, của thân, của ý mà chúng ta vùi sâu vào tội lỗi, không. Chúng ta không chạy theo những niềm vui đó nữa, chúng ta làm chủ cảm thọ của mình. Có những cái đúng là khó chịu nhưng nó là nên, chúng ta vẫn phải tiếp tục chịu đựng. Trong room có nghe không ta?

Khi Ngài Xá Lợi Phất Ngài nói đến 3 cảm thọ là Ngài muốn nói chuyện đó đó. Tức là chúng ta khổ vì chúng ta không biết 3 cái đó là cái gì, chúng ta tưởng hạnh phúc là cái gì đó rất là ghê gớm cho nên chúng ta mới vùi đầu trong đó và chúng ta nghĩ đau khổ là 1 cái gì đó rất là ghê gớm, cho nên bằng mọi giá chúng ta chạy trốn nó, bằng mọi giá, kể cả tội lỗi bậy bạ nhất miễn là trốn khỏi cái khổ đó. Còn cái lạc, cái hạnh phúc chúng ta tưởng nó là cái gì đó ghê gớm cho nên bằng mọi giá chúng ta rượt đuổi và kiếm tìm nó.

Ngài Xá Lợi Phất Ngài nói không, hãy biến tri nó, hãy thắng tri nó, hãy hiểu rằng nó trước sau chỉ là 1 thứ cảm giác rất đối phù du thôi. Nó ngọt cách mấy nó cũng không đáng để cho con vùi đầu trong đó, mà nó đắng cách mấy nó cũng không đáng để cho con vì chạy trốn mà chuyện gì cũng làm. Cái câu này rất quan trọng nha. Ngài nói phải biến tri là vậy đó.

Tôi nhắc lại, biến tri là gì? Là con phải thấy rằng 3 cái cảm giác này do duyên mà có, có rồi phải mất, toàn bộ đời sống của con nó bị và được xây dựng bởi 3 thứ cảm giác này. Con không biết đạo cho nên vì chạy trốn cảm giác này, vì kiếm tìm cảm giác kia mà bậy cỡ nào con cũng làm hết đó. Còn bây giờ con biết rõ nó là cái gì rồi thì con chỉ vui với cái vui tốt đẹp, con né cái vui tội lỗi. Còn cái khổ con phải nhớ là có những cái khổ nên có và có những cái khổ không nên có. Cái khổ nào là tội lỗi thì nên tránh, còn cái khổ nào giúp ích cho con thì con nên có.

Vd như dầm mưa dãi nắng để đi săn bắn, câu cá, nợ nần ngập đầu để nhậu nhẹt, để bài bạc, để đá gà, cá độ ... thì chuyện đó không có nên, cực khổ lắm. Những cái cực đó không có nên, nhưng mà có những cái cực, có những cái khổ nó làm cho con được tốt hơn về tinh thần thì những cái khổ đó con nên có. Ngài dạy trong Trường Bộ Kinh, kinh nên hành trì, Ngài nói những nỗi khổ niềm đau mình nên có, là vì sao? Là vì đó là những ưu tư làm cho mình trở nên khá hơn. Rồi còn có những nỗi khổ niềm đau nó làm cho mình bệ rạc, đổ đốn, lụi sứt thì nên né, nha.

Cho nên khi Ngài nói rằng có 3 thứ cảm giác cần phải biến tri là sâu lắm, ý nghĩa rất là sâu. Ngài muốn mình lưu ý những khía cạnh mà tôi vừa nói đó. Thứ 1, đời sống này chỉ là chỗ gặp gỡ tương hội và tạo phùng của 3 thứ cảm giác thôi, dễ chịu, khó chịu và lưng lửng, khổ không tới nơi, lạc không tới nơi, sướng không tới nơi, khổ không tới nơi gọi là xả, lưng lửng. Cái lưng lửng này có 2 trường hợp, 1) là không tới nơi thì gọi là xả, 2) có trường hợp nó xả là vì nó đã vượt khỏi khổ và lạc. Trong room nghe kịp không ta?

Xả có 2 trường hợp:

1. Một là chưa tới mức khổ, chưa tới mức lạc, hỷ gọi là xả. Vd như trong tâm thiện gọi là xả là bởi vì nó chưa tới mức hỷ thì gọi là xả. Xin lỗi nói rõ trong cõi dục giới, tâm thiện dục giới được gọi là xả là vì nó chưa chạm được mức hỷ, cho nên nó mới dừng ở mức xả. Trường hợp này cái lưng lửng này, nó gọi là lưng lửng vì nó chưa tới được cái hỷ. Còn xả trong các tâm đạo đại nó được gọi là xả là bởi vì nó vượt khỏi hỷ lạc. Trong room có hiểu không ta? Các vị nghe kịp không?

2. Một là nó tới mức khổ, tới mức lạc thì nó là gọi xả. Trường hợp thứ 2 là nó qua hỷ lạc nên mới gọi là xả, hai cái lưng lửng này. Nói cách khác, có 2 kiểu sống đơn giản. Kiểu sống đơn giản

thứ 1 là của thằng nhà nghèo, nó không đủ tiền mua sắm cho nên cái nhà nó chỉ có 2 cái xà lòn với cái mền rách thôi, nhà nó đơn giản là vì nó không có tiền sắm. Nhưng có trường hợp thứ 2 là người ta đơn giản vì người ta quá giàu, kính thưa quý vị, người ta giàu quá đi, cho nên trong phòng người ta rất là đơn giản, người ta chỉ có cái chuông để kêu người hầu thôi quý vị à.

Tôi là thầy chùa xuất thân nghèo hèn nhưng tôi cũng có vài dịp tôi từng ở với 1 vài chỗ tương đối sang trọng, tôi thấy nó rất đơn giản, là vì sao? Là vì tất cả nhu cầu mình cần nó nằm ở không gian khác, mình không cần phải khiêng cái bình nấu nước vào phòng, mình không cần phải tha cái tủ lạnh vào trong phòng, trong phòng mình không cần dao, kéo, muông, nĩa, tô, chén gì hết mà chỉ có 1 chỗ nằm thơm phức mát lạnh, ánh sáng dịu dịu và có 1 tầm nhìn tuyệt đẹp đủ rồi.

Còn có nhiều người họ tưởng giàu nghĩa là vô trong phòng ngủ có tủ lạnh, có tô chén muông nĩa, có kẹo bánh thì mới gọi là giàu. Nhưng có những người họ không có gì hết bởi vì họ quá giàu. Chẳng hạn như bây giờ tôi là 1 tỷ phú, tôi chỉ bấm nhẹ cái chuông thôi quý vị, là 800 người hầu xuất hiện, thưa ông chủ, ông cần cái gì. Thì tôi cần gì tôi tha ba cái tủ lạnh, dao kéo, muông nĩa, tô chén, bình nấu nước, lò nấu làm chi trong phòng. Quý vị nghe kịp không?

Cho nên xả nó có hàng...?? (không nghe rõ) 1:16:45, xả là vì nó chưa có tới mức khổ, chưa tới mức lạc, hỷ thì mới gọi là xả. Còn có trường hợp nó là xả là bởi vì nó đã qua khỏi cái đó rồi, cho nên nó cũng lưng lửng vậy đó. Cho nên nói về 3 cảm thọ này, nếu nói cho tới nơi tới chốn, nó sâu kinh hoàng lắm, nha, sâu lắm. Còn mình học đạo mà học bằng cái đầu, bằng não trạng Hai Lúa, bằng não trạng đất sét, mình đọc tới cái này mình thấy nản, ủa cái này có gì đâu hay trời, có gì đâu mà cần phải biến tri.

Trong khi đó nó là toàn bộ vũ trụ đó, toàn bộ vũ trụ qua cách nhìn, qua lăng kính của 1 bậc Thánh thì kinh hoàng như vậy.

Tiếp theo thế nào là 3 pháp cần phải đoạn trừ? Cũng tiếp tục sâu sắc dễ sợ. Đó là DỤC ÁI, HỮU ÁI, VÀ PHI HỮU ÁI.

Dục Ái là sao? Là niềm đam mê trong 5 trần vật chất: thích nhìn, thích nghe, thích ngửi, thích nếm, thích sờ chạm. Đó gọi là dục ái. Chưa hết đâu quý vị, dục ái nó không phải có 5, nó có 6 lận. Nghe, ngửi, nếm, đụng và tư về 5 thứ này. Các vị làm ơn ghi nhanh dùm. Dục ái có 6 tức là đam mê trong 5 dục, qua 5 căn giác quan đã đành, còn cái thứ 6 là gì? Là ý thức của mình, nó vẫn tiếp tục quay lại với 5 trần đó. Trong room nghe kịp không ta? Dục ái có 6 là đam mê trong 5 dục qua 5 căn vật chất – qua 5 giác quan đó. Giác quan thứ 6 là gì? Lại tiếp tục nghĩ về 5 trần nữa, một lần nó lại nghĩ về. Cho nên hiện giờ tôi không nghe, nhìn, ngửi, nếm, đụng gì hết nhưng mà hiện giờ tôi – cái đầu tôi nè đang nghĩ về món ăn sáng nay, hình ảnh sáng nay, âm thanh sáng nay, cái mùi cái vị sáng nay, cái cảnh êm ấm sáng nay, thì khi tôi nghĩ về như vậy đó lại là 1 lần nữa tôi đang sống trong cảnh dục nha. Cho nên dục có 6. Đó là Ái.

Hữu Ái là sao? Là đam mê trong 5 dục với sự chi phối của Thường Kiến, có nghĩa là tôi luôn luôn nghĩ rằng có 1 thằng vĩnh cửu, trường sanh, bất tử luân lưu từ đời này sang kiếp khác, có 1 cái tôi theo tôi từ hồi vào quan tài, tôi chết rồi tiếp tục qua 1 cõi khác, cái tôi đó còn hoài vậy đó. Khi mình không nghe kinh, không học pháp, không có ngờ trong đầu mình có suy nghĩ này, mình không có ngờ đâu quý vị. Nhưng thật ra nó có 1 cách kín đáo mình không có ngờ.

Tôi chứng minh nè, tại sao tôi chửi quý vị mà quý vị giận? tại sao vậy? Là vì quý vị nghĩ rằng mình hoặc là tôi, mình không có thấy đâu, bình thường mình không có thấy đâu, nhưng lúc có chuyện mình mới thấy nó sờ sờ, nó lưng lửng, nó sừng sững, nó rõ ràng mồn một ra đấy, nha. Bình thường mình không có thấy đâu, nhưng trước thử thách, trước cám dỗ mình mới thấy nó. Bây giờ có người chửi mình mình mới nổi điên lên, là vì sao? Là vì mình thấy rằng có 1 cái mình, có 1 cái tôi đang bị tổn thương, đang bị xúc phạm, đang bị chà đạp, đang bị giày xéo, đang bị xem rẻ, đang bị coi thường. Có 1 cái tôi là mình có niềm tin sắt son cứ làm lánh dữ, phước báu cho nhiều cho cố vào, chết rồi chắc chắn là cái thằng tôi này nó sẽ đi về chỗ rất là ngon lành, nha. Đó gọi là hữu ái, có nghĩa là niềm đam mê trong 5 dục với sự can thiệp, với sự chi phối, với sự tác động, với sự ảnh hưởng của Thường Kiến, có nghĩa là 1 niềm tin vào cái tôi ảo tưởng.

Phi Hữu Ái là sao? Là niềm đam mê trong 5 dục của người Tà Kiến, họ không tin rằng chết rồi còn đi nữa, họ nghĩ chết rồi là hết. Tuy cho rằng chết rồi là hết nhưng trước mắt người này vẫn đam mê,

chìm đắm, nồng nàn, thiết tha trong 5 trần, trong các cảnh nói chung. Trường hợp này gọi là Phi Hữu Ái, trong đây có nghe kịp không ta?

Hữu Ái là niềm đam mê trong các trần với sự can thiệp, tác động, ảnh hưởng của Thường Kiến.

Còn Phi Hữu Ái là cũng đam mê nhưng là niềm đam mê của người không còn tin vào đời sau kiếp khác.

Cả 3 thứ này nó đang bàng bạc, nó đang phủ khắp hành tinh này nói riêng và vô lượng vũ trụ nói chung. Chúng sanh trong đời không ai thoát khỏi 3 ái này hết. Một là niềm đam mê trong dục, thì có người có người không. Nhưng mà 2 cái sau là không em nào thoát nổi hết, 2 cái Hữu Ái và Phi Hữu Ái.

Hữu Ái là niềm đam mê trong trần cảnh mà gắn liền với 1 cái tôi, với 1 niềm tin, với 1 niềm hy vọng, với 1 sự trông đợi vào 1 cái tôi kéo nơi này qua nơi khác, đời này qua đời khác, hết không gian này qua không gian khác, hết thời gian này qua thời gian khác.

Còn Phi Hữu Ái là niềm đam mê trong trần cảnh của người không tin vào đời sau kiếp khác.

Sẵn ở đây tôi nhắc lại 1 chuyện có thể quý vị đã quên rồi nhưng tôi vẫn nhắc lại. Đó là theo tinh thần của Phật giáo nguyên thủy thì vốn dĩ không hề có chữ tái sinh, tái ngộ, không bao giờ có. Bởi vì tái là gì? Là sự quay lại, sự trở lại, sự trùng phùng, sự tái hiện của 1 cái gì đó nhưng theo trong tinh thần của Phật pháp thì không hề có 1 cái gì đã đi rồi mà còn quay lại, đã diệt mất mà còn tái, không có nha. Quý vị nhớ, nên không có chuyện tái sinh, có nghĩa là sanh lại, không có.

Trong từng khoảnh khắc chúng ta thiện, ác, buồn, vui, cái thiện sau khi xuất hiện sau 1 sát na bèn biến mất, rồi 1 cái thiện khác nó tiếp tục xuất hiện trong 1 sát na rồi nó biến mất. 1 chuỗi thiện có thể kéo dài hàng tỷ lần nhưng sát na trước không phải là sát na sau. Mỗi sát na chỉ xuất hiện 1 lần rồi biến mất. Nhớ nha! Ác cũng vậy, tham lam, sân hận, chúng ta có thể kéo dài tham lam, sân hận trong hàng tỷ tỷ tỷ tỷ sát na, nhưng sát na trước không phải là sát na sau và 1 sát na đã biến mất không quay trở lại. Chúng ta không thể bước xuống 2 lần trên cùng 1 chỗ của dòng nước. Là như vậy đó.

Cho nên không có tái sanh là vì sao? Là bởi vì bây giờ mình thiện, ác, mai này cái thiện ác đó sẽ tạo ra tâm đầu thai để mình đi về 1 cảnh giới nào đó. Nó đi bằng cách nào? Có nghĩa là bây giờ cả đời tôi làm lành không, làm thiện, vd như vậy. Rồi lúc mạng chung, cái tâm mạng chung của tôi vừa xuất hiện thì tiếp theo đó là tâm đầu thai nó đưa tôi đi về cảnh giới nào đó. Quý vị nghe nó đưa, các vị tưởng tượng trên đó nó đưa, không phải. Mà là toàn bộ những gì thuộc về con người Toại Khanh đang nói chuyện nó mất sạch, nó không còn cái gì hết. Lúc đó nó xuất hiện cái quả ác, quả lành mà con người lâu nay, lúc đó xuất hiện cái quả của Toại Khanh, chứ còn bản thân Toại Khanh bây giờ không còn nữa. Và những gì được gọi là Giác Nguyên bây giờ nó là quả của 1 danh sắc khác, thứ hoàn toàn khác. Cái ông Toại Khanh ông làm ác làm sao không biết, bây giờ nó tạo ra cái hình hài tâm lý, sinh lý con người đang nói chuyện đây và con người này bây giờ đã sống 50 năm trong cuộc đời này rồi và trong suốt 50 năm đó, tôi đã làm thiện làm ác gì không cần biết, biết cái thiện ác đó nó sẽ tạo ra vô số thăng khác trong kiếp sau.

Trong 50 năm vừa qua tôi đã tạo ra chủng tử để làm chó, làm heo, làm gà, làm dê. Trong 50 năm ấy, tôi đã tạo ra chủng tử để làm vua, làm ăn cướp, làm gái điếm, làm thầy tu, làm du đảng. Các vị có nghe không ta? Trong 50 năm ấy, tôi đã tạo ra biết bao nhiêu nghiệp để mai này tôi làm loài ăn thịt sống, làm loài ăn cỏ, làm loài sống trong ống cống, làm loài sống trong rừng, trong núi, trong hang đá. Trong 50 năm ấy tôi đã tạo ra rất nhiều chủng tử. Mà chỉ cần bây giờ tôi tắt thở 1 cái thì chủng tử nào mạnh nhất trong đó, nó sẽ đâm chồi nảy lộc. Và phải nói rõ hơn nữa, khi tôi tắt thở rồi, thì không phải chỉ có nghiệp thiện, nghiệp ác trong đời này nó đưa tôi đi đâu mà còn là tiền nghiệp của hằng hà sa số kiếp tiền thân nữa. Trong room có nghe kịp không ta?

Trong hằng hà sa số kiếp tiền thân tôi đã tạo vô số ác nghiệp và thiện nghiệp. Những ác nghiệp và thiện nghiệp đó cộng với những ác nghiệp, thiện nghiệp mà tôi đã gây tạo trong cuộc đời 50 năm này nè nó thành ra 1 khối hùng hậu và đồ sộ. Khi tôi tắt thở rồi thì không biết trong đồng tiền nghiệp ấy, nghiệp nào đưa tôi đi đâu thai thì tôi chưa rõ. Có thể tôi 1 đời là 1 vị thiên sư, tôi trong sạch tinh tấn từ lúc 7 tuổi cho đến lúc 90 tuổi, nhưng tôi vẫn đọa như thường là vì sao? Là vì khi tôi tắt thở, tôi đi đầu thai bằng quả nghiệp của 1 kiếp xưa nào đó cách đây 800 ngàn kiếp sống, bây giờ

đến lúc nó trở quả. Sau 1 đời làm thiên sư trong sạch, thanh tịnh, tôi vẫn phải đi đầu thai làm con chó, con ngựa như thường. Còn tôi là 1 thằng ăn cướp, 1 người tào lao bệnh hoạn, tội lỗi coi như là bán trời không văn tự, nhưng mà tôi chết tôi vẫn có thể sanh thiên như thường là vì sao? Là vì khi tôi tắt thở, 1 quả lành nào đó trong quá khứ nó nhằm ngay lúc đó nó trở quả thì nó cũng đẩy tôi về 1 cảnh giới rất là ok.

Nhưng mà dĩ nhiên bao nhiêu nợ nần ác nghiệp thì tôi cũng sẽ lần lượt tôi trả trong 1 hoàn cảnh thích hợp chứ không phải như vậy là tôi quyết tôi xù luôn thì không có, tôi trốn nợ luôn thì không có. Cái quan trọng nhất là nghiệp thiện, nghiệp ác kiếp xưa, đến phiên anh nào trở, vấn đề là đến phiên anh nào trở. Chiều nay 7h15 3 phút Giác Nguyên tắt thở, trong lúc tôi tắt thở, quả nào trong quá khứ trở thì tôi cầm cái đó tôi đi. Trong room có nghe kịp không ta? Và con chó, con heo đó tuy nó là kiếp sau của tôi, nhưng nó không phải là tôi, mà nó do những chủng tử thiện ác mà tôi đã gieo kiếp này và vô lượng kiếp trước, nha, nên nhớ. Không hề có 1 cái thằng Toại Khanh nào đi từ kiếp này qua kiếp khác, không có, không có. Mà thiện ác của nó kiếp trước nó mới tạo ra thằng sau, rồi thằng sau tiếp tục nó tạo ra nữa cho đến bao giờ tôi chấm dứt phiền não, tôi không còn tạo nghiệp thiện, nghiệp ác nữa, tôi không còn chỗ đi đầu thai nữa thì thôi. Đây chính là lý do tại sao 1 vị A La Hán không còn tái sanh là vì sao? Là vị này có trí tuệ thấy rõ rằng mọi thứ ở đời là khổ, mọi cảnh giới tái sanh là khổ. Cho nên bây giờ có làm ông hoàng, bà chúa thì cũng là trong khổ thôi. Mà nhận thức này không phải là nhận thức kiểu như mình mà nhận thức bằng sách vở, bằng từ chương, bằng nghe người ta nói, không phải, mà nhận thức đó từ sâu thẳm trí tuệ của Ngài thấy như vậy đó, nha! Cho nên Ngài không còn tạo nghiệp thiện cũng không còn tạo nghiệp ác nữa. Còn tạo nghiệp thiện là còn sanh lên, còn tạo nghiệp ác là còn sanh xuống. Còn các Ngài, 1 người đã thấy rõ Lý Tứ Diệu Đế bằng trí tuệ La Hán rồi thì người đó không còn khả năng làm thiện, làm ác nữa. Người này không còn đầy đủ điều kiện tâm lý để thiết tha trong khổ, trong vui, trong thiện, trong ác. Mà không thiết tha trong thiện trong ác thì làm gì còn điều kiện khổ vui. Bởi vì khổ vui từ thiện ác mà ra. Người không thiết tha thiện ác thì người này làm gì còn siêu, còn đọa, người này làm gì còn khổ, còn vui. Thế là người này tình như ngọn đèn cạn nhiên liệu, tim thì cùn, dầu cạn tắt. Bụt. Xong. Các vị nghe kịp không?

Còn trạng thái Niết Bàn là gì thì chỉ có Ngài mới biết và Ngài cũng không đủ ngôn từ để giải thích cho chúng ta. Ngài không đủ ngôn từ giải thích đã đành và Ngài cũng không có lý do để giải thích làm chi. Vì sao? Vì mình phạm phước còn 1 đồng phiền não hiểu cái đó để làm cái gì. Nếu anh tin lời Phật thì anh cứ hành trì rồi anh đắc. Bây giờ anh không đắc, mà tại sao anh không đắc, anh tu chưa tới, trí anh không tới mà niềm tin anh cũng không tới. Đối với cái anh trí không tới, niềm tin không tới thì giải thích cho nó nghe cái điều đó làm chi nó cũng hiểu không tới. Quý vị nghe kịp không?

Cho nên ở đây khi Ngài nói rằng có 3 pháp cần phải đoạn trừ là Dục Ái, Hữu Ái, Phi Hữu Ái, nếu mình hiểu như những gì tôi nói, chỉ 1 phần thôi, chứ nếu quý vị hiểu sâu hơn nữa, rộng hơn nữa thì đây là 1 đề tài cực kỳ sâu sắc và rất đáng lưu tâm, tuyệt đối phải lưu tâm, chứ không phải đáng mà là tuyệt đối phải lưu tâm.

Và chúng ta phải ghi nhớ rằng trong toàn bộ dòng sanh tử luân hồi thăm thẳm của mình, kêu là tiền tiền vô thủy, hậu hậu vô chung, tức là không rõ đầu đuôi, thì mình chỉ quần quanh 3 cái tham ái này thôi quý vị.

Do 3 thứ tham ái này nè, lúc làm chó, heo, mèo, ngựa, lúc lên làm Ngọc Hoàng Thượng Đế, Thái Thượng Lão Quân, rồi lên phi tướng phi phi tướng, rồi rớt xuống, nói chung là mình đi sạch sành sanh không sót chỗ hết. Dĩ nhiên (chúng ta phải nói nhỏ với nhau) là thời gian đọa nhiều hơn thời gian siêu, thời gian khổ nhiều hơn thời gian vui là bởi vì thời gian thiện hiếm hoi hơn thời gian bất thiện, tào lao.

Bây giờ 4h đúng rồi, hồi nãy hứa giảng thêm, giảng thêm 1 cái nữa quá. Bây giờ nói hết ra hơi rồi. Các vị có nghe không? Hay là các vị muốn ngày mai tiếp. Ở đây có người đề nghị ngày mai tiếp. Dạ rồi, ngày mai. Cảm ơn quý vị, đầu sao cũng cảm ơn và xin lỗi 1 lần nữa là để bà con chờ có thể cũng có lúc sân si ha. Bây giờ mình nghe được bao nhiêu cũng được, mong gặp lại ngày mai nha. Ngày mai tới phần 3 chỉ rất là quan trọng.

Chúc các vị 1 ngày vui, 1 đêm an lành nhiều mộng đẹp và không quên hồi hướng lạng lẽ âm thầm kín đáo riêng tư cho những người thân của mình hiện tiền hay quá vãng, âm siêu dương thái. Cảm ơn quý vị.

**XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

www.toaikhanh.com